

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Phi Đình

- Ông Nguyễn Hữu Nhị.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Lành, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử hình sự Toà án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2024/TLST-HS, ngày 30 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 10/6/2024 đối với bị cáo:

Trần Xuân H, Sinh ngày: 05/6/1986; Nơi sinh: phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: tổ dân phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Xuân V (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T; Vợ: Nguyễn Thị T1; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án: có 02, ngày 09/10/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự theo bản án số 65/2019/HS-ST. Chấp hành án tại Trại giam X đến ngày 19/11/2020 chấp hành xong án phạt tù. (Chưa được xóa án tích); ngày 24/9/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự theo bản án số 61/2021/HSST. Chấp hành án tại Trại giam X, Hà Tĩnh đến ngày 06/9/2023 chấp hành xong án phạt tù. (Chưa được xóa án tích); Tiền sự: có 01, ngày 20/10/2023 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại phường thời gian 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 136/QĐ-XPTT (Chấp hành xong ngày 20/01/2024); Nhân thân: ngày 07/6/2019 bị Công an thành phố H xử phạt số tiền 1.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quyết định số 7301/QĐ-XPVPHC (Nộp phạt ngày 19/6/2019).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam C (có mặt).

* **Người chứng kiến:** Anh Lê Anh D; sinh năm: 1985; Trú tại: Tổ dân phố A, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

* **Người tham gia tố tụng khác:** Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên tòa gồm: Đ/c Nguyễn Đức Thế T2, Đ/c Hoàng Thái H1 - cán bộ trại tạm giam Công an H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 20/3/2024, Trần Xuân H (đang có 02 tiền án) đi ra huyện N chơi thì gặp một người đàn ông tên H2 (H không rõ họ tên, thông tin, địa chỉ cụ thể). Qua nói chuyện H ngỏ ý xin H2 một ít ma túy đá và K về sử dụng. Người tên H2 đồng ý và nói H ngồi chờ một lúc. Khoảng 30 phút sau người đàn ông tên H2 quay lại đưa cho H một bọc gói giấy màu trắng bên trong có 05 túi ni lông đựng các chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy và một chiếc công thủy tinh chứa các chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. H cầm lấy bỏ vào trong túi quần đang mặc rồi tiếp tục ngồi chơi, nói chuyện với người tên H2. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H đi xe tắc xi về thành phố H thuê phòng 304 khách sạn W ở số A đường H thuộc tổ dân phố C, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh để nghỉ ngơi và sử dụng ma túy. Trong thời gian ở tại phòng 304 khách sạn W, H đã lấy một ít chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy nói trên ra sử dụng. Sau đó, H cất 05 túi ni lông nói trên ở trong túi quần, còn chiếc công thủy tinh H để trong chiếc hộp giấy màu trắng cất giấu trong tủ quần áo ở phòng 304 khách sạn W. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/3/2024 khi tổ công tác Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H tiến hành kiểm tra hành chính khách sạn W phát hiện H đang ngồi hút thuốc ở trước khu vực cửa thang máy hành lang tầng 3 của khách sạn có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Lúc này do hoảng sợ nên Trần Xuân H lấy trong túi quần đùi đang mặc 01 bọc gói giấy màu trắng rồi cầm trong lòng bàn tay trái để vớt phi tang thì bị lực lượng Công an khống chế, thu giữ bọc gói giấy màu trắng, mở ra kiểm tra bên trong có 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 2,5cm x 2,5cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M1); 01 túi ni lông màu hồng, kích thước 3cm x 2,5cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M2); 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 2,5cm x 2,5cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M3); 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 2,5cm x 2cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M4); 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 5cm x 8,5cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M5). Lúc này Trần Xuân H khai nhận các túi ni lông chứa chất tinh thể màu trắng đó là ma túy Ketamine của H tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng. Trần Xuân H còn giao nộp 01 chiếc công thủy tinh, một đầu công hình phễu tròn chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M6). H khai nhận đó là ma túy đá của H cất giấu để sử dụng. Lực lượng Công

an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Xuân H, thu giữ và niêm phong vật chứng

Tại bản kết luận giám định số 533/KL-KTHS ngày 29/3/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh H, kết luận: Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,3647 gam; Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,3723 gam; Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,4840 gam; Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M4) gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,3620 gam; Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M5) gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,2936 gam; Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M6) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1350 gam. Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40; Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS-TPHT ngày 29/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Trần Xuân Hiếu về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Xuân H từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2024. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang bị tạm giam nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:

2.1. Tại phiên tòa, Trần Xuân H khai nhận: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 23/3/2024, tại khu vực hành lang trước cửa thang máy tầng 3 khách sạn W ở số A

đường H thuộc tổ dân phố C, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Xuân H (có 02 tiền án) đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,8766 gam ma túy Ketamine và 0,1350 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định số 533/KL-KTHS ngày 29/3/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh H. Bị cáo là người sử dụng ma túy mua ma túy về nhằm mục đích để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán. Bị cáo Trần Xuân H đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, lần phạm tội này là “Tái phạm nguy hiểm”, đây là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi trên của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Trần Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

2.2. Trong vụ án này, có người đàn ông tên H2 đã cho Trần Xuân H ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, thông tin về người này không rõ ràng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý là có căn cứ.

2.3. Đối với anh Lê Văn D1 (sinh năm 1985, trú tại phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) là nhân viên lễ tân của khách sạn W không biết việc Trần Xuân H tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng nghỉ nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh D1 là phù hợp.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

3.1. Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ: “Thành khẩn khai báo”, quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.2. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là đối tượng có hai tiền án, một tiền sự, có nhân thân xấu, ra tù được thời gian ngắn lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này là rất nghiêm trọng. Qua đó, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo nên cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm minh. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, cải tạo và giáo dục đối với bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn và hiện đang bị tạm giam. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với Trần Xuân H là thỏa đáng.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 1,6804 gam Ketamine và 0,1002 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định); 01 công thủy tinh; các loại bao gói cũ; 01 hộp giấy màu trắng kích thước 7,4cm x 3,5cm x 15cm, trên bề mặt có chữ SMART WATCH; 01 ống hút bằng nhựa màu hồng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 nắp nhựa hình tròn màu xanh được đục hai lỗ thu giữ tại Trần Xuân H là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng và vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

Cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo Trần Xuân H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen đã qua sử dụng, gắn sim số 0845678585, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại trên để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Trần Xuân H phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”,

Xử phạt Trần Xuân H **05 năm (năm) 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23/3/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 1,6804 gam Ketamine và 0,1002 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định); 01 công thủy tinh; các loại bao gói cũ; 01 hộp giấy màu trắng kích thước 7,4cm x 3,5cm x 15cm, trên bề mặt có chữ SMART WATCH; 01 ống hút bằng nhựa màu hồng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 nắp nhựa hình tròn màu xanh được đục hai lỗ thu giữ tại Trần Xuân H.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo Trần Xuân H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen đã qua sử dụng, gắn sim số 0845678585. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại trên để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2024 giữa cán bộ Công an thành phố H và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Xuân H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Trại giam Công an Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Dũng